

VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG THỰC HIỆN KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH CỬ NHÂN QUẢN LÝ GIÁO DỤC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Nguyễn Thị Quỳnh, Nguyễn Thị Hồng, Vũ Thúy Hương

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Kiểm định chất lượng giáo dục nói chung và kiểm định chất lượng cấp chương trình đào tạo nói riêng là vấn đề được các nhà trường quan tâm hiện nay trong bối cảnh hội nhập quốc tế và phát triển bền vững. Để hướng tới chất lượng bền vững thì mỗi nhà trường và mỗi chương trình đào tạo cần duy trì đảm bảo chất lượng bên trong và đảm bảo chất lượng bên ngoài. Trong đó, theo tiếp cận mô hình đảm bảo chất lượng của Mô hình đảm bảo chất lượng trong mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (AUN-QA) cho cấp chương trình tập trung vào giảng dạy và học tập với những yếu tố: chất lượng đầu vào, chất lượng quá trình, chất lượng đầu ra. Đồng thời chú trọng tới vai trò tham gia tích cực của các lực lượng liên quan bao gồm các lực lượng bên trong và lực lượng bên ngoài nhà trường. Mỗi cơ sở giáo dục đại học cần phát huy vai trò tham gia thường xuyên, định kỳ của các lực lượng nòng cốt cũng như lực lượng hỗ trợ, liên kết hợp tác để thực hiện những sự điều chỉnh, hoàn thiện và cải tiến liên tục về chất lượng đối với mỗi chương trình đào tạo cụ thể.

Từ khóa: Kiểm định chất lượng, đảm bảo chất lượng cấp chương trình đào tạo, vai trò của các bên liên quan.

Nhận bài ngày 20.7.2023; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 22.8.2023

Liên hệ tác giả: Nguyễn Thị Quỳnh; Email: ntquynh@daihocthudo.edu.vn

1. MỞ ĐẦU

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, giáo dục trở thành thế mạnh của các quốc gia, sự cạnh tranh giữa các quốc gia, giữa các cơ sở giáo dục nói chung và cơ sở giáo dục đại học nói riêng là khó tránh khỏi. Điều này đã đặt ra một yêu cầu sống còn đối với các cơ sở giáo dục trong việc tìm chỗ đứng, khẳng định uy tín và hội nhập vào nền giáo dục toàn cầu. Một nội dung quan trọng trong công tác đảm bảo chất lượng đào tạo tại các cơ sở giáo dục chính là công tác kiểm định chất lượng. Kiểm định chất lượng giáo dục đã được hình thành và phát triển từ lâu ở Hoa Kỳ và Bắc Mỹ. Hiện nay, hoạt động này ngày càng phổ biến bởi nó là một công cụ hiệu quả giúp các trường kiểm soát và đảm bảo chất lượng đào tạo nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh. Kiểm định chất lượng ở trường đại học được thực hiện ở cấp nhà trường và cấp chương trình đào tạo theo các mô hình, tiêu chuẩn, tiêu chí khác nhau. Bài viết này tập trung bàn luận về hoạt động

kiểm định chất lượng cấp chương trình đào tạo và vai trò của các lực lượng trong triển khai hoạt động đảm bảo chất lượng cấp chương trình tại trường đại học Thủ đô Hà Nội hiện nay.

2. NỘI DUNG

2.1. Bối cảnh đổi mới giáo dục đại học và vai trò của kiểm định chất lượng giáo dục

Xu thế toàn cầu hoá, hội nhập kinh tế quốc tế và sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng nền kinh tế tri thức đòi hỏi nguồn nhân lực chất lượng cao đảm bảo cho sự phát triển bền vững của đất nước. Nhiệm vụ chính của giáo dục và đào tạo là cung cấp nguồn nhân lực đó. Để thực hiện nhiệm vụ này, giáo dục và đào tạo nói chung, giáo dục đại học nói riêng, không những phải mở rộng quy mô mà còn phải không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

Việc mở rộng của hệ thống GDDH đã dẫn đến việc thành lập cơ quan đảm bảo chất lượng (ĐBCL) (QAAs) khắp nơi trên thế giới. Đánh giá và kiểm định chất lượng được coi như một chiến lược đáng tin cậy để ĐBCL trong GDDH. Hiện nay, hầu hết các quốc gia đã thiết lập cơ chế ĐBCL với các hình thức đa dạng. Các sáng kiến thành lập các tổ chức ĐBCL trong khu vực và toàn cầu như INQAAHE, APQN, Bologna Process, Washington Accord nhằm mục đích hợp tác, và tăng tính hội nhập quốc tế. Các vấn đề quan trọng như Khung Trình độ chuyên môn (QF) và sự công nhận lẫn nhau được hỗ trợ bởi các công ước quốc gia và khu vực.

Chất lượng chính là trách nhiệm của trường đại học. Mặc dù ở nhiều nước, chính phủ cũng có một trách nhiệm đặc biệt liên quan đến ĐBCL, nhưng chính nhà trường (đặc biệt là đội ngũ cán bộ, giảng viên và sinh viên) chịu trách nhiệm cho việc đề ra chất lượng và ĐBCL. Vì thế, điều quan trọng là mỗi trường cần xây dựng một hệ thống IQA hiệu quả. Không có một mô hình ĐBCL nào là phù hợp cho tất cả các trường mà nó tùy thuộc vào việc nhà trường chọn cái nào là phù hợp với mình nhất. Tuy nhiên, các mô hình này cần đáp ứng một số điều kiện cơ bản. Như vậy, kiểm định chất lượng có vai trò rất to lớn đối với các trường đại học nói riêng và đối với xã hội nói chung bởi các lí do sau:

Thứ nhất, kiểm định chất lượng giáo dục giúp các trường đại học có cơ hội xem xét lại toàn bộ hoạt động của mình một cách có hệ thống để từ đó điều chỉnh các hoạt động theo một chuẩn mực nhất định.

Thứ hai, kiểm định chất lượng giúp các trường đại học định hướng và xác định chuẩn chất lượng cho từng hoạt động.

Thứ ba, kiểm định chất lượng giáo dục là lời tuyên bố chắc chắn tới các bên liên quan về hiện trạng chất lượng của trường.

Thứ tư, kiểm định chất lượng giáo dục tạo tiền đề xây dựng văn hoá chất lượng cho cơ sở giáo dục.

2.2. Khái quát về kiểm định chất lượng cấp chương trình đào tạo

Theo Hội đồng kiểm định giáo dục đại học của Hoa Kỳ (CHEA, 2003), “Kiểm định chất lượng là một quá trình xem xét chất lượng từ bên ngoài, được giáo dục đại học sử dụng để khảo sát, đánh giá các cơ sở giáo dục và các ngành đào tạo nhằm đảm bảo và cải tiến chất lượng”.

Kiểm định chất lượng là hoạt động đánh giá trong và đánh giá ngoài về chất lượng của một cơ sở hay một chương trình giáo dục đào tạo theo tiêu chuẩn chất lượng đề ra. Kiểm định có thể được áp dụng cho một trường đại học, hoặc chỉ cho một chương trình đào tạo của một ngành học. Kiểm định đảm bảo với cộng đồng cũng như với các tổ chức hữu quan rằng một trường đại học (hay một chương trình ngành học nào đó) có những mục tiêu đào tạo được xác định rõ ràng và phù hợp; có được những điều kiện để đạt được những mục tiêu đó, và có khả năng phát triển bền vững. Kiểm định nhằm hai mục đích: (1) Đảm bảo với những đối tượng tham gia vào công tác giáo dục rằng một chương trình đào tạo, hay một trường khoa nào đó đã đạt hay vượt những chuẩn mực nhất định về chất lượng; (2) Hỗ trợ trường liên tục cải tiến chất lượng. [1]

Mục đích của kiểm định chất lượng không chỉ là đảm bảo nhà trường có trách nhiệm đối với chất lượng đào tạo mà còn mang lại động lực cải tiến và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo cũng như chất lượng toàn trường.

Kiểm định chất lượng mang lại cho cộng đồng, đặc biệt là giới sinh viên sự đảm bảo chắc chắn một trường đại học đã được chứng minh thỏa mãn các yêu cầu và tiêu chí đáng tin cậy và có đủ cơ sở để tin rằng trường này sẽ tiếp tục đạt các yêu cầu và tiêu chí đã đề ra. Kiểm định chất lượng không những mang lại cho cộng đồng bằng chứng về chất lượng đào tạo đại học mà còn mang lại cơ hội và động cơ để nâng cao chất lượng cho các trường đại học đã qua kiểm định. Một trường đại học chỉ được công nhận đáp ứng được các yêu cầu và tiêu chí của Hội đồng sau khi nhà trường chịu sự kiểm tra của các cán bộ đánh giá giàu kinh nghiệm và hiểu các yêu cầu kiểm định của GDĐH. Quá trình kiểm định cũng mang lại cho các trường đã qua kiểm định cơ hội tự phân tích đánh giá để có những cải tiến về chất lượng.

Tại Luật Giáo dục Đại học (2018) [5], tại Điều 49 đã ghi rõ: Hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục đại học bao gồm hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong và hệ thống bảo đảm chất lượng bên ngoài thông qua cơ chế kiểm định chất lượng giáo dục đại học.

Mục tiêu của kiểm định chất lượng giáo dục đại học được quy định như sau:

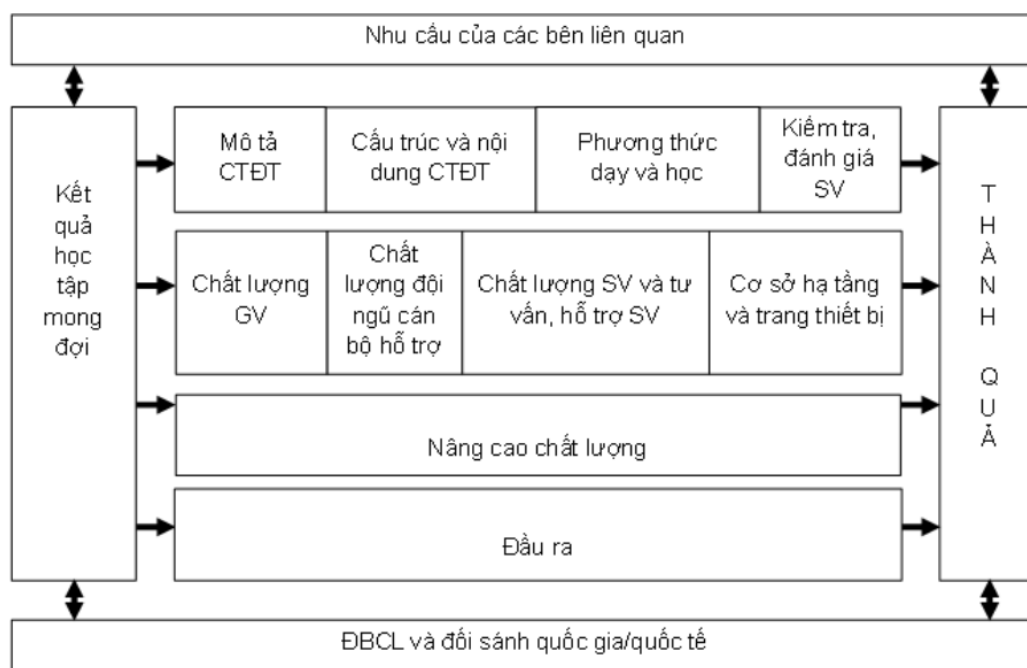
- a) Bảo đảm và nâng cao chất lượng giáo dục đại học;
- b) Xác nhận mức độ đáp ứng mục tiêu của cơ sở giáo dục đại học hoặc chương trình đào tạo trong từng giai đoạn;
- c) Làm căn cứ để cơ sở giáo dục đại học giải trình với chủ sở hữu, cơ quan có thẩm quyền, các bên liên quan và xã hội về thực trạng chất lượng đào tạo;
- d) Làm cơ sở cho người học lựa chọn cơ sở giáo dục đại học, chương trình đào tạo; cho nhà tuyển dụng lao động tuyển chọn nhân lực.

Kiểm định chất lượng bao gồm các đặc điểm như: có thể được tiến hành ở cấp độ trường hoặc chương trình đào tạo; là hoạt động hoàn toàn tự nguyện và không thể tách rời công tác tự đánh giá; các chuẩn mực đánh giá rất mềm dẻo và được biến đổi cho phù hợp với sứ mệnh của từng trường; kiểm định cấp trường và kiểm định chương trình không chỉ tập trung đánh giá các yếu tố đầu vào mà còn tập trung vào cả quá trình đào tạo và chất lượng sinh viên khi ra trường.

Kiểm định chất lượng dù ở cấp nào cũng bao gồm 3 giai đoạn chính: Tự đánh giá, Đánh giá ngoài và Công nhận kết quả kiểm định.

** Tiếp cận mô hình AUN-QA đảm bảo chất lượng cấp chương trình đào tạo*

Mô hình đảm bảo chất lượng trong mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (AUN-QA) được xây dựng từ năm 2006 [7], với ba cấp độ: (1) cấp chiến lược (đảm bảo chất lượng cấp trường), (2) cấp hệ thống (hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong) và (3) cấp triển khai (đảm bảo chất lượng cấp chương trình). Mô hình đảm bảo chất lượng cấp chương trình đào tạo của AUN-QA bao quát toàn diện các cấu phần của hệ sinh thái giáo dục đại học ở cấp chương trình đào tạo, chú trọng đến tính hệ thống và quy trình đảm bảo chất lượng. Theo AUN-QA bảo đảm chất lượng cấp chương trình đào tạo trên cơ sở bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng tập trung vào các khía cạnh: Chất lượng đầu vào, chất lượng quá trình và chất lượng đầu ra.



Hình 1. Mô hình đảm bảo chất lượng cấp chương trình đào tạo theo AUN-QA

Phiên bản 3.0 của mô hình đảm bảo chất lượng cấp chương trình đào tạo theo AUN-QA bao gồm 11 tiêu chuẩn: 1/ Kết quả học tập mong đợi, 2/ Mô tả chương trình đào tạo, 3/ Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo, 4/ Phương thức dạy học, 5/ Kiểm tra, đánh giá sinh viên, 6/ Chất lượng giảng viên, 7/ Chất lượng đội ngũ cán bộ hỗ trợ, 8/ Chất lượng sinh viên và các hoạt động hỗ trợ sinh viên, 9/ Cơ sở hạ tầng và trang thiết bị, 10/ Nâng cao chất lượng, 11/ Đầu ra. [7]

2.4. Vai trò của các bên liên quan trong việc triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục cấp chương trình đào tạo ở trường đại học

Đảm bảo chất lượng là giải pháp quản lý chất lượng chương trình hoặc đơn vị đào tạo mang tính toàn diện, tích hợp, có mục đích và liên tục. Hoạt động ĐBCL trong một tổ chức là trách nhiệm của mỗi một cá nhân trong tổ chức ấy.

Các bên liên quan trong nội bộ trường đại học bao gồm: Những người lãnh đạo/nhà quản lý, Đội ngũ giảng viên, Đội ngũ không phải giảng viên (cán bộ, nhân viên), Người học, Phụ huynh và Cựu người học.

Các bên liên quan bên ngoài như: Chính phủ, Các đối tác công nghiệp, Các nhà tuyển dụng, Các cơ quan chuyên môn về ĐBCL và Các nhà tài trợ hoặc các nhà từ thiện/ hảo tâm.

Người sử dụng lao động đóng vai trò quan trọng trong quá trình ĐBCL, ý kiến phản hồi của nhà sử dụng lao động cần được các trường đại học chuyển hóa vào việc xây dựng phát triển chương trình đào tạo, tìm kiếm cơ hội thực tập thực tế cho sinh viên và hơn thế là các cơ hội việc làm cho sinh viên.

Các trường đại học, đặc biệt là lãnh đạo các trường đại học, phải thừa nhận sự cần thiết và tầm quan trọng của công tác ĐBCL đối với các hoạt động trong nhà trường cũng như việc chứng minh rằng họ đang thực hiện tốt công tác ĐBCL.

Đội ngũ cán bộ nhân viên, ở tất cả các cấp trong nhà trường, cần học hỏi các phương thức hiệu quả nhất trong việc thiết kế, đưa vào áp dụng và vận hành một hệ thống ĐBCL bên trong hiệu quả và hữu hiệu.

Tác giả Peace Lenn (2004) đã phân biệt việc sử dụng các hệ thống đảm bảo chất lượng đang được áp dụng cụ thể cho các hệ thống kiểm định như sau: [3]

Người sử dụng	Sử dụng
Chính phủ	- Định nghĩa giáo dục đại học trên toàn đất nước - Đảm bảo giáo dục đại học có chất lượng cho công dân - Đảm bảo lực lượng lao động có chất lượng - Quyết định các trường và chương trình đào tạo nào nhận được tài trợ của nhà nước - Chỉ chấp nhận những sinh viên tốt nghiệp từ các trường được kiểm định vào các cơ quan nhà nước - Thường sử dụng ĐBCL như công cụ bảo vệ người tiêu dùng
Sinh viên	- Hỗ trợ lựa chọn trường học - Đảm bảo việc chuyển đổi giữa các trường được kiểm định - Đảm bảo việc nhập học ở trình độ cao học vào một trường khác từ trình độ đại học - Hỗ trợ việc làm, đặc biệt là trong các cơ quan nhà nước và trong lĩnh vực chuyên môn
Nhà tuyển dụng	- Đảm bảo người lao động có trình độ
Các tổ chức tài trợ	- Quyết định trường đủ tiêu chuẩn nhận tài trợ
Các cơ sở giáo dục đại học	- Cải tiến thông tin và số liệu cho trường - Tăng cường việc lập kế hoạch tổ chức - Quyết định thành viên trong một số tổ chức - Tạo điều kiện cho cơ chế chuyển đổi - Đảm bảo chất lượng sinh viên

2.5. Thực trạng mức độ tham gia của các bên liên quan trong hoạt động kiểm định ngành đào tạo Quản lý giáo dục trình độ cử nhân tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tự đánh giá chương trình đào tạo là một quá trình tự rà soát, rút kinh nghiệm và tự hoàn thiện chương trình đào tạo, các hoạt động chuyên môn, quá trình quản lý và giảng dạy thông qua việc tự chỉ ra những tồn tại và có biện pháp khắc phục nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Tự đánh giá nhằm đạt mục đích nâng cao chất lượng các hoạt động dạy và học của các chuyên ngành đào tạo trong cơ sở giáo dục đại học.

Ngành Quản lý giáo dục là một trong năm ngành đầu tiên của trường Đại học Thủ đô Hà Nội thực hiện đào tạo trình độ Đại học và đã thực hiện kiểm định chất lượng và đánh giá ngoài năm 2022. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và Khoa Khoa học xã hội & Nhân văn xác định kiểm định chất lượng nhà trường nói chung và các chương trình đào tạo nói riêng, trong đó có chương trình ngành Quản lý giáo dục là một nhiệm vụ trọng tâm trong bối cảnh hiện nay.

Trong quá trình thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài đối với chương trình Quản lý giáo dục vai trò của các lực lượng liên đới luôn được đề cao. Có thể kể đến vai trò chủ đạo của đội ngũ giảng viên, vai trò quan trọng của lãnh đạo nhà trường, lãnh đạo khoa, vai trò quyết định của sinh viên/ cựu người học, vai trò hỗ trợ, liên kết hợp tác của các tổ chức khách hàng, các nhà tuyển dụng như: các nhà trường tiểu học, THCS, THPT, mầm non, cao đẳng, đại học, các cơ quan quản lý giáo dục, các trung tâm, công ty giáo dục...

Thực hiện khảo sát ý kiến đánh giá về mức độ tham gia của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường tham gia vào hoạt động tự đánh giá ngành Quản lý giáo dục trình độ cử nhân tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội theo thang đo 4 mức độ (Mức độ thấp: Từ 1 đến dưới 1,75; Mức độ trung bình: Từ 1,75 đến dưới 2,5; Mức độ khá: Từ 2,5 đến dưới 3,25; Mức độ cao: Từ 3,25 đến 4), số lượng khách thể khảo sát là 50 người, kết quả xử lý số liệu được thể hiện qua như sau:

Bảng 1. Thực trạng nhận thức về vai trò quan trọng của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường tham gia hoạt động tự đánh giá chương trình ngành Quản lý giáo dục

T T	Nội dung	Mức độ nhận thức									
		Rất quan trọng		Quan trọng		Ít quan trọng		Không quan trọng		$\bar{X}$	Thứ bậc
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1.	Lãnh đạo nhà trường	6	12.0	14	28.0	30	60.0	0	0.0	2.52	6
2.	Lãnh đạo khoa, tổ trưởng chuyên môn	16	32.0	21	42.0	13	26.0	0	0.0	3.06	2
3.	Đội ngũ giảng viên	19	38.0	28	56.0	3	6.0	0	0.0	3.32	1
4.	Nhân viên hỗ trợ	7	14.0	24	48.0	19	38.0	0	0.0	2.76	4

T T	Nội dung	Mức độ nhận thức									
		Rất quan trọng		Quan trọng		Ít quan trọng		Không quan trọng		$\bar{X}$	Thứ bậc
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
5.	Sinh viên, cựu sinh viên	3	6.0	22	44.0	25	50.0	0	0.0	2.56	5
6.	Chuyên gia	8	16.0	29	58.0	13	26.0	0	0.0	2.9	3
7.	Các đơn vị thực hành thực tập	4	8.0	15	30.0	31	62.0	0	0.0	2.46	7
8.	Các đơn vị tuyển dụng	2	4.0	13	26.0	35	70.0	0	0.0	2.34	8
	Giá trị trung bình:									2.74	

Kết quả khảo sát cho thấy, mức độ nhận thức về vai trò của các lực lượng giáo dục tham gia vào hoạt động tự đánh giá cấp chương trình đào tạo ngành Quản lý giáo dục được đánh giá ở mức độ khá, với điểm trung bình chung là 2.74. Trong đó, tất cả các khách thể khảo sát đều nhận định vai trò của đội ngũ giảng viên là quan trọng nhất và là vai trò quyết định. Đội ngũ giảng viên các chuyên ngành đào tạo là lực lượng trực tiếp thiết kế chương trình, thực thi chương trình, đánh giá chương trình và điều chỉnh chương trình đào tạo đáp ứng các nhu cầu phát triển. Vai trò của lãnh đạo khoa, tổ trưởng chuyên môn cũng được đánh giá cao với vai trò trực tiếp chỉ đạo thực hiện các hoạt động tự đánh giá chương trình theo quy định. Các đơn vị tuyển dụng, các đơn vị thực hành thực tập, cựu sinh viên... là những lực lượng chưa được đánh giá cao về vai trò quan trọng trong hoạt động tự đánh giá, với mức điểm trung bình đạt được còn thấp.

Bảng 2. Thực trạng mức độ tham gia của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường trong hoạt động tự đánh giá cấp chương trình ngành Quản lý giáo dục

T T	Nội dung	Mức độ tham gia									
		Rất thường xuyên		Thường xuyên		Thi thoảng		Không bao giờ		$\bar{X}$	Thứ bậc
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
	Lãnh đạo nhà trường	6	12.0	25	50.0	19	38.0	0	0.0	2.74	3
2.	Lãnh đạo khoa, tổ trưởng chuyên môn	13	26.0	25	50.0	12	24.0	0	0.0	3.02	2
3.	Đội ngũ giảng viên	26	52.0	24	48.0	0	0.0	0	0.0	3.52	1
4.	Nhân viên hỗ trợ	4	8.0	21	42.0	25	50.0	0	0.0	2.58	4
5.	Sinh viên, cựu sinh viên	3	6.0	18	36.0	29	58.0	0	0.0	2.48	6
6.	Chuyên gia	3	6.0	17	34.0	30	60.0	0	0.0	2.46	7
7.	Các đơn vị thực hành thực tập	4	8.0	19	38.0	27	54.0	0	0.0	2.54	5
8.	Các đơn vị tuyển dụng	2	4.0	16	32.0	32	64.0	0	0.0	2.40	8

T T	Nội dung	Mức độ tham gia									
		Rất thường xuyên		Thường xuyên		Thi thoảng		Không bao giờ		$\bar{X}$	Thứ bậc
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
	Giá trị trung bình:									2.72	

Mức độ tham gia của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường vào hoạt động tự đánh giá cấp chương trình đào tạo chuyên ngành Quản lý giáo dục cũng được đánh giá ở mức độ khá, với điểm trung bình chung là 2.72. Các lực lượng được đánh giá thực hiện thường xuyên và chủ chốt là đội ngũ giảng viên, lãnh đạo tổ chuyên môn và lãnh đạo khoa với điểm trung bình lần lượt là 3.52 và 3.02, xếp thứ bậc 1/8 và 2/8. Lãnh đạo nhà trường thực hiện các hoạt động chỉ đạo chung. Mức độ tham gia của cựu sinh viên, chuyên gia, đơn vị tuyển dụng... còn ở mức độ chưa thường xuyên. Cựu sinh viên được đóng góp ý kiến khi được nhà trường thực hiện khảo sát về chương trình đào tạo, về các hoạt động phục vụ quá trình đào tạo, học tập, nghiên cứu đối với sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp; về mức độ đáp ứng các kiến thức, kỹ năng, đạo đức nghề nghiệp của sinh viên sau khi ra trường tại các vị trí việc làm cụ thể... Các đơn vị thực tập, các nhà tuyển dụng được hỏi ý kiến thông qua các hội thảo khách hàng, các hoạt động thực tập nghề nghiệp thường xuyên hàng năm. Các ý kiến đóng góp của các tổ chức khách hàng hướng đến tăng cường rèn luyện kỹ năng cho sinh viên đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn giáo dục tại các nhà trường phổ thông, các trung tâm giáo dục... hiện nay.

Kết quả khảo sát cho thấy, các hoạt động tự đánh giá cấp chương trình đào tạo ngành Quản lý giáo dục trình độ cử nhân còn mang nhiều tính chủ quan của đội ngũ xây dựng và thực thi chương trình đào tạo. Việc phát huy vai trò của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường sẽ giúp cho các nhà quản lý, tổ chuyên môn có được những ý kiến đánh giá đa chiều, toàn diện hơn từ thực tiễn; là cơ sở quan trọng để thực hiện chỉnh sửa, hoàn thiện, cải tiến chất lượng liên tục trong quá trình đào tạo ngành Quản lý giáo dục trình độ cử nhân. Đặc biệt là ý kiến phản hồi từ cựu sinh viên và các cơ sở thực tập, cơ sở tuyển dụng là rất quan trọng để tổ chuyên môn thực hiện chỉnh sửa chuẩn đầu ra, mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo, trong đó trọng tâm là hệ thống các năng lực, phẩm chất nghề nghiệp và quá trình rèn luyện, hình thành năng lực, phẩm chất cho sinh viên.

3. KẾT LUẬN

Như vậy, kiểm định chất lượng giáo dục nói chung và kiểm định chất lượng chương trình đào tạo nói riêng là điều kiện tồn tại và phát triển bền vững đối với mỗi nhà trường đại học và mỗi chuyên ngành đào tạo. Các lực lượng giáo dục cần nâng cao nhận thức về mục tiêu đảm bảo chất lượng bên trong và đảm bảo chất lượng bên ngoài, trong đó, tự đánh giá được coi là trọng tâm. Trong quá trình tự đánh giá cần đảm bảo thực hiện theo kế hoạch cụ thể, theo quy trình khoa học và phát huy được vai trò của các lực lượng giáo dục có liên quan là quyết định. Để huy động sự tham gia của các lực lượng liên đới vào quá trình tự đánh giá cấp chương trình đào tạo đòi hỏi nhà trường, khoa và tổ chuyên môn cần thiết lập và duy trì mối liên hệ thường xuyên với các tổ chức khách hàng, các đơn vị thực hành thực tập, cựu người học, chuyên gia...

để kịp thời cải tiến các hoạt động đảm bảo chất lượng trong thực hiện chương trình đào tạo của từng chuyên ngành. Quá trình tự đánh giá giúp cho tổ chuyên môn, khoa và nhà trường có chiến lược đảm bảo chất lượng thông qua tổ chức quá trình đào tạo, phát triển chương trình đào tạo, phát triển đội ngũ, đảm bảo các điều kiện dạy và học đồng thời hướng tới quá trình cải tiến chất lượng liên tục đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục đại học và hội nhập quốc tế hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Đức Chính (2015). *Quản lý chất lượng trong giáo dục*. Nxb. Giáo dục.
2. Nguyễn Đức Chính (2022). *Phát triển chương trình đào tạo với bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng*. Nxb. Giáo dục Việt Nam.
3. Nguyễn Tiến Hùng (2014). *Quản lý chất lượng trong giáo dục*. Nxb. Đại học Quốc gia.
4. Richard Lewis (2012). *Văn hóa chất lượng và Kiểm định chất lượng: Đảm bảo chất lượng giáo dục đại học*. Báo cáo hội thảo của Bộ GD&ĐT tại Vinh.
5. Quốc hội (2018). *Lệnh Giáo dục Đại học*.
6. Phạm Xuân Thanh (2013). Tổng quan về đảm bảo chất lượng giáo dục ở Việt Nam.
7. Trường Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh (2019). *Hướng dẫn triển khai tự đánh giá chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn AUN-QA*. Nxb. ĐHQG TP Hồ Chí Minh.

THE ROLE OF INVOLVED FORCES IN IMPLEMENTING EDUCATIONAL PROGRAM ACCREDITATION FOR THE TRAINING PROGRAM IN BACHELOR OF EDUCATIONAL MANAGEMENT AT HANOI METROPOLITAN UNIVERSITY

Abstract: Education quality accreditation in general and educational program accreditation in particular are concerned issues of universities in the context of international integration and sustainable development. To achieve sustainable quality, every university and its programs are appealed to maintain internal and external quality assurance at the same time. According to the quality assurance approach of Asian University Network – Quality Assurance (AUN-QA) for the curriculum level, focusing on teaching and learning ensures elements: input quality, process quality, output quality. Besides, active role of involved forces including outside and inside universities needs to be emphasized. Any higher education institution is responsible for promoting the regular and periodic participation of the core forces as well as support units in cooperating and coordinating to make adjustments, improvements and continuous development in quality assurance for each specific training curriculum.

Keywords: Accreditation, quality assurance of training curriculums, the role of forces.